

Số 976-TB/HVBCTT-ĐT

**THÔNG BÁO ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2023**

Căn cứ Thông báo số 6697-TB/HVBCTT-ĐT ngày 28/12/2022 Học viện Báo chí và Tuyên truyền thông báo điều chỉnh thông tin tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2023 lần 2 như sau:

- 1. Chỉ tiêu tuyển sinh:** 450.
- 2. Hình thức và thời gian đào tạo**
 - Hình thức đào tạo: Chính quy không tập trung;
 - Thời gian đào tạo: 2 năm.
- 3. Kế hoạch và phương thức tuyển sinh**
 - a) Kế hoạch tuyển sinh**
 - Đợt 1: Tháng 5 năm 2023
 - Đợt 2: Tháng 11 năm 2023

TT	Ngành, chuyên ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu
Đợt 1 (tháng 5/2023)			205
<i>Hình thức đào tạo chính quy không tập trung (học thứ Bảy, Chủ nhật hàng tuần)</i>			
1	Báo chí học, gồm các chuyên ngành: - Quản lý báo chí truyền thông. - Quản lý phát thanh, truyền hình và báo mạng điện tử.	8320101	55
2	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	8310202	95
3	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	8320108	25
4	Chính trị học, gồm các chuyên ngành: - Chính trị phát triển; - Quản lý xã hội.	8310201	30
Đợt 2 (tháng 11/2023)			245
<i>Hình thức đào tạo chính quy không tập trung (học thứ Bảy, Chủ nhật hàng tuần)</i>			
1	Triết học	8229001	10
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	8229008	10
3	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	8229015	10
4	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	8310202	25
5	Quan hệ quốc tế, chuyên ngành Quản lý hoạt động đối ngoại	8310206	15
6	Xã hội học	8310301	10
7	Hồ Chí Minh học	8310204	10
8	Chính trị học, gồm các chuyên ngành: - Chính trị phát triển;	8310201	50

	- Quản lý xã hội; - Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa.		
9	Báo chí học, gồm các chuyên ngành: - Quản lý báo chí truyền thông; - Quản lý phát thanh, truyền hình và báo mạng điện tử	8320101	55
10	Quan hệ công chúng, gồm các chuyên ngành: - Quan hệ công chúng chuyên nghiệp; - Quản trị truyền thông.	8320108	30
11	Xuất bản, chuyên ngành Quản lý xuất bản	8320401	10
12	Kinh tế chính trị	8310102	10

b) Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

4. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

a) Đối tượng tuyển sinh

Công dân Việt Nam và người nước ngoài đáp ứng các điều kiện tại Mục b dưới đây.

b) Điều kiện dự tuyển

- Điều kiện về văn bằng:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng với ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ.

+ Có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ và có giấy chứng nhận hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp.

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ nước ngoài phù hợp với ngành dự tuyển (phải có xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Điều kiện về thâm niên công tác:

+ Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng: Được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học nếu xếp loại tốt nghiệp từ Khá trở lên. Trường hợp bằng tốt nghiệp xếp loại khác, phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

+ Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp nhóm 1 và 2 : Phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

+ Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp thuộc nhóm 3: Phải có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi (xem *Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp và các môn học bổ sung kiến thức dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ* đính kèm Thông báo này).

- Điều kiện về sức khỏe: Đủ sức khỏe để học tập và công tác (có giấy chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên).

- Điều kiện về hồ sơ: Nộp đầy đủ hồ sơ theo mẫu và đúng thời hạn quy định của Học viện.

5. Môn thi tuyển sinh

a) Người dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ phải tham dự kỳ thi tuyển sinh do Học viện Báo

chí và Tuyên truyền tổ chức, gồm các môn quy định cho từng ngành/chuyên ngành như sau:

TT	Ngành, chuyên ngành	Môn chủ chốt	Môn chuyên ngành
1	Báo chí học, chuyên ngành Báo chí và chuyên ngành Quản lý báo chí truyền thông	Triết học Mác - Lênin	Cơ sở lý luận báo chí
2	Báo chí học, chuyên ngành Phát thanh - Truyền hình và chuyên ngành Quản lý phát thanh, truyền hình và báo mạng điện tử	Triết học Mác - Lênin	Tác phẩm báo chí phát thanh, truyền hình
3	Xuất bản, chuyên ngành Biên tập xuất bản và chuyên ngành Quản lý xuất bản	Triết học Mác - Lênin	Cơ sở lý luận xuất bản
4	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quan hệ công chúng chuyên nghiệp và chuyên ngành Quản trị truyền thông	Triết học Mác - Lênin	Lý thuyết quan hệ công chúng
5	Xã hội học	Triết học Mác - Lênin	Phương pháp nghiên cứu Xã hội học
6	Triết học	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử Triết học
7	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Triết học Mác - Lênin	Chủ nghĩa xã hội khoa học chuyên ngành
8	Kinh tế chính trị	Triết học Mác - Lênin	Kinh tế chính trị Mác-Lênin chuyên ngành
9	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Triết học Mác - Lênin	Đảng lãnh đạo kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc (1954-1975)
10	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	Triết học Mác - Lênin	Lý luận về xây dựng Đảng
11	Hồ Chí Minh học	Triết học Mác - Lênin	Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội
12	Chính trị học, chuyên ngành Quản lý xã hội	Triết học Mác - Lênin	Lý thuyết chung về quản lý xã hội
13	Chính trị học, chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Triết học Mác - Lênin	Nguyên lý công tác tư tưởng
14	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử tư tưởng chính trị
15	Quan hệ quốc tế, chuyên ngành Quản lý hoạt động đối ngoại	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử quan hệ quốc tế

H. B. U. 1/31



b) Môn tiếng Anh

- Miễn thi môn tiếng Anh đối với thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

+ Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp trong thời gian không quá 02 năm kể từ ngày kí mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

+ Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định dưới đây hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30-45	46-93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 -6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2

Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Học viện sẽ thẩm định chứng chỉ hoặc thành lập Hội đồng kiểm tra năng lực ngoại ngữ của các thí sinh đã có chứng chỉ. Kết quả kiểm

tra sẽ được sử dụng làm kết quả chính thức để xét miễn thi đầu vào, đầu ra về ngoại ngữ tại Học viện hoặc hủy kết quả thi, xét đầu vào nếu phát hiện các sai phạm.

- Thí sinh không thuộc diện miễn thi môn Ngoại ngữ phải thi môn Tiếng Anh đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào trong kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ.

Lưu ý: Học viện có tổ chức các lớp ngoại ngữ:

- Lớp học, thi và cấp chứng chỉ tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp) vào các tháng trong năm. Thông tin xem trên Cổng thông tin điện tử của Học viện;

- Lớp ôn tập để dự thi môn tiếng Anh đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào trong kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ. Thông tin chi tiết xem trên Cổng thông tin điện tử của Học viện hoặc điện thoại: 0912723236 (ThS. Lưu Thị Bích Thủy).

c) Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt.

6. Đối tượng và chính sách ưu tiên

a) Đối tượng ưu tiên

- Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

- Con liệt sĩ;

- Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định là khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

- Đối với lưu học sinh Lào thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Chính sách ưu tiên

- Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng vào kết quả thi một điểm cho môn Ngoại ngữ (thang điểm 10) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn chủ chốt;

- Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng ưu tiên (*Lưu ý, các giấy tờ xác nhận đối tượng ưu tiên, chứng chỉ Ngoại ngữ để xét miễn thi phải nộp cùng với hồ sơ đăng ký dự thi và trong thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi*).

7. Hồ sơ dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ gồm có:

1. Phiếu đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ 02 bản (theo mẫu);
2. Công văn cử đi thi của cơ quan quản lý (nếu có);
3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
4. Bản sao công chứng bằng đại học và bảng điểm (Bảng tốt nghiệp đại học và bảng điểm do nước ngoài cấp phải có bản dịch kèm theo xác nhận của Cục Kiểm định chất đào tạo-Bộ Giáo dục và Đào tạo, trừ các trường hợp học tại Cộng hòa Liên bang Nga);
5. Bản sao công chứng các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có);
6. Các giấy tờ xác nhận thâm niên nghề nghiệp (bắt buộc ngành phù hợp đối với các nhóm 2 và nhóm 3);
7. 01 giấy chứng nhận sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp Huyện trở lên;
8. 02 ảnh 3 x 4 cho vào phong bì ghi rõ họ tên;
9. 02 phong bì ghi rõ họ tên, địa chỉ liên hệ của thí sinh (địa chỉ trên phong bì thư phải ghi rõ ràng, đầy đủ thông tin người nhận chuyển theo đường bưu điện và số điện thoại để liên hệ).

8. Thời gian, địa điểm phát hành và nhận hồ sơ

Hồ sơ dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ do Học viện Báo chí và Tuyên truyền phát hành.

a) Thời gian phát hành và nhận hồ sơ:

Đợt 1: Từ ngày 29/12/2022 đến hết ngày 05/5/2023. Thí sinh thuộc đối tượng học bổ sung kiến thức phải nộp hồ sơ trước ngày 15/3/2023.

Đợt 2: Từ ngày 20/6/2023 đến hết ngày 20/10/2023. Thí sinh thuộc đối tượng học bổ sung kiến thức phải nộp hồ sơ trước ngày 31/8/2023.

Hồ sơ dự thi đã nộp không trả lại.

b) Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ

Bộ phận Đào tạo Sau Đại học và Bồi dưỡng, Ban Quản lý Đào tạo, phòng 304, nhà A1 Học viện Báo chí và Tuyên truyền, 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội. Điện thoại liên hệ: ThS. Tạ Như Sơn 0968645468.

9. Thời gian, địa điểm học bổ sung kiến thức, ôn tập và thi tuyển sinh

a) Thời gian học bổ sung kiến thức, ôn tập và thi tuyển sinh

- Đợt 1:

+ Thời gian học bổ sung kiến thức: Từ ngày 16/3/2023 đến ngày 29/4/2023, học vào các ngày thứ Bảy, chủ Nhật hàng tuần và các buổi tối.

+ Thời gian ôn tập: Các ngày thứ Bảy, chủ Nhật và các buổi tối, từ ngày 12/5/2023 đến ngày 25/5/2023.

+ Thời gian thi tuyển sinh: Ngày 27 và 28/5/2023 (Thứ Bảy và Chủ nhật).

- Đợt 2:

+ Thời gian học bổ sung kiến thức: Từ ngày 31/8/2023 đến ngày 15/10/2023, học vào các ngày thứ Bảy, chủ Nhật hàng tuần và các buổi tối.

VIỆ
V
ÊN
BÁO
CHÍ
VÀ
TUYÊN
TRUYỀN

✓

+ *Thời gian ôn tập*: Các ngày thứ Bảy, chủ Nhật và các buổi tối, từ ngày 21/10/2023 đến ngày 05/11/2023.

+ *Thời gian thi tuyển sinh*: Ngày 11 và 12/11/2023 (Thứ Bảy và Chủ nhật).

b) Địa điểm

Địa điểm tổ chức học bổ sung kiến thức, ôn tập và thi tuyển sinh được tổ chức tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền, 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

10. Kinh phí tuyển sinh và đào tạo toàn khóa học

a) Kinh phí tuyển sinh

- Lệ phí đăng ký tuyển sinh: 60.000 đồng/hồ sơ.
- Lệ phí thi tuyển sinh: 360.000 đồng/thí sinh. Thí sinh diện miễn thi Ngoại ngữ nộp lệ phí thi 240.000 đồng/thí sinh
- Lệ phí ôn thi: 500.000 đồng/môn (đối với môn chủ chốt và môn chuyên ngành); môn tiếng Anh 1.000.000 đồng/dợt học.
- Lệ phí học bổ sung kiến thức: 400.000 đồng/tín chỉ (lệ phí đăng ký dự thi và lệ phí thi nộp cùng hồ sơ).

Thông tin chi tiết về tuyển sinh trình độ thạc sĩ được cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của Học viện Báo chí và Tuyên truyền: <https://daotaoajc.edu.vn>

b) Kinh phí đào tạo toàn khóa học dự kiến: 47.850.000 đồng/khóa học.

Nơi nhận:

- Học viện CTQG Hồ Chí Minh (đề b/c),
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (đề b/c),
- Hội đồng trường Học viện,
- Các Bộ, Ban, ngành ở Trung ương,
- Các báo, đài của Trung ương và địa phương,
- Các nhà xuất bản Trung ương và địa phương,
- Sở Nội vụ, BTC Tỉnh ủy, Ban TG Tỉnh ủy,
- VP Tỉnh ủy, Trường CT tỉnh, TP trong cả nước,
- Các trường CD, đại học, học viện trong cả nước,
- Các trường đào tạo, bồi dưỡng của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể chính trị-xã hội,
- Lưu VT, ĐT.



Phạm Minh Sơn

